

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 28/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

*** Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn THnh.

- Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đoàn Ngọc Sử.

2, Bà Trần Thị Thanh Thủy.

*** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Bùi Thuận Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Viết Huân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái B xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/7/1991

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Đình T, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1964.

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12; Bị cáo tham gia quân đội từ tháng 02/2014 đến tháng 06/2016 xuất ngũ về địa phương; ngày 20/9/2019 là nhân viên hợp đồng lao động với công ty cổ phần Viettel Thái Bình đến ngày 15/10/2021 xin nghỉ việc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2021 đến ngày 28/10/2021 chuyển tạm giam, đến ngày 19/11/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại triệu tập có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Trung tâm viễn thông huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Tổ 5, Thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Đỗ Đức H, sinh năm 1972 - Chức vụ: Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Trọng Ph, sinh năm 1980 - Nhân viên kỹ thuật (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Kh, xã Ng, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

2. Ông Trần Đình T, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Th, xã Đ, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

*** Người chứng kiến:**

1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Tr, xã Q, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

2. Anh Lưu Xuân B2, sinh năm 1981 (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 11, phường Ph2, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh B là nhân viên hợp đồng đội triển khai thi công hạ tầng mạng lưới của Chi nhánh kỹ thuật Viettel Thái Bình từ ngày 20/9/2019 đến ngày 19/9/2021 thì hết hạn hợp đồng và B có đơn xin nghỉ việc. Để có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ ngày 18/10/2021 đến ngày 22/10/2021, B đã 5 lần cắt trộm cáp viễn thông của Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng trên địa bàn xã Q bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Cụ thể các lần như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 12 giờ ngày 18/10/2021, B từ nhà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G-025.13 mang theo 01 kìm cắt, 01 thang gấp, 02 gốc treo cột điện, 01 dây đai an toàn, 01 đôi găng tay, 02 cà lê bằng kim loại; 01 áo khoác bằng vải màu xanh phía trước ngực áo có in logo Viettel, 01 túi xách dạng vải dù, đi theo đường đê hướng xã Đ đến trục đường thôn Tr, xã Q, B quan sát thấy tuyến cáp treo của Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng được treo trên cột bê tông chạy qua cánh đồng thôn Tr. B trèo lên cột điện sát tường nhà ông Bùi Văn Th3, dùng kìm cắt đứt một đầu dây cáp thả xuống đất, sau đó lần lượt đi đến các cột treo cáp tiếp theo cắt dây buộc cố định trên các đầu cột treo để dây cáp rơi xuống đất, B cắt đến cột treo sát trang trại nhà chị Phạm Thị H3, sinh năm 1978 thôn Tr thì được 230 mét dây cáp. B dừng không cắt nữa và cuộn tròn dây lại cho

gọn rồi mang đến cơ sở thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị H2. Đến nơi gặp bà H2, B nói: “Cháu làm ở nhà mạng, dây cáp đã cũ Công ty thay dây mới nên cháu xin về mang đi bán, cô cứ yên tâm”, bà H2 thấy B mặc đồng phục Công ty cổ phần Viễn thông Viettel tin là thật nên đã đồng ý mua của B 230 mét dây cáp lõi đồng với giá 4.140.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 19/10/2021 cũng bằng thủ đoạn và công cụ trên, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G-025.13 đến thôn Tr, xã Q, trèo lên cột điện sát nhà anh Vũ Trọng B3, sinh năm 1985 thôn Tr dùng kim cắt dôi đoạn dây cáp treo của Trung tâm Viễn Thông huyện Đông Hưng từ sau nhà ông Ba đến sát cổng cHo thôn Tr được 175 mét, trong đó 25 mét loại (50x2x0,5) và 150 mét loại (30x2x0,5), B cuộn lại rồi mang bán cho bà Nguyễn Thị H2 được 3.300.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2021 cũng bằng thủ đoạn và công cụ trên, B tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G-025.13 đến thôn Tr, xã Q trèo lên cột điện sát cổng cHo thôn Tr dùng kim cắt dôi đoạn dây cáp treo của Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng đến trạm bơm thôn Tr được 175 mét loại (50x2x0,5) , B cuộn lại rồi mang bán cho bà Nguyễn Thị H2 được 4.200.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 12 giờ ngày 21/10/2021 cũng bằng thủ đoạn và công cụ trên, B tiếp tục điều khiển mô tô biển kiểm soát 26G-025.13 đến thôn Tr, xã Q, trèo lên cột điện sát trang trại nhà ông Đặng Hữu D3, sinh năm 1965 cắt rời đoạn dây cáp treo của Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng đến sát trạm biến áp thôn Tr được 110 mét loại (50x2x0,5). Sau đó B tiếp tục quay lại trục đường thôn Tr cắt tiếp đoạn dây cáp từ nH anh Vũ Văn B3, sinh năm 1985 đến nhà anh Vũ Duy H4, sinh năm 1980 được 60 mét loại (30x2x0,5) nữa cuộn lại mang bán cho bà Nguyễn Thị H2 được 3.700.000 đồng.

Lần thứ 5: Khoảng 12 giờ ngày 22/10/2021 cũng bằng thủ đoạn và công cụ trên, B tiếp tục điều khiển mô tô biển kiểm soát 26G-025.13 đến thôn Tr, xã Q, trèo lên cột treo cáp sát trang trại của gia đình chị Phạm Thị H3, sinh năm 1978 thôn Tr dùng kim cắt tiếp đoạn cáp đã cắt ngày 18/10/2021 đến cột treo cáp sát trang trại của gia đình chị Phạm Thị H5, sinh năm 1984 thôn Tr được 80 mét dây cáp đồng treo thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Đông Hưng phối hợp Công an xã Q bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 80 mét dây cáp đồng viễn thông treo loại (30x2x0,5) màu đen, bên trong có 60 lõi đồng nhiều màu sắc; 01 kim cắt cáp bằng kim loại màu đen trắng, hai tay bọc ốp nhựa màu đỏ; 01 thang gấp cầm tay bằng kim loại màu trắng; 02 góc trèo cột điện bằng kim loại màu trắng; 01 đôi găng tay bằng vải len màu trắng

đỏ; 02 cà lê bằng kim loại màu trắng (01 chiếc số 24, 01 chiếc số 19); 01 áo khoác bằng vải màu xanh phía trước ngực áo có in logo Viettel, sau áo có in dòng chữ Công ty Cổ phần công trình Viettel; 01 túi xách dạng vải dù có 02 dây xách màu đen, phía trước túi có in logo Viettel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 26G1-025.13.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số 197/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng, kết luận:

- 230 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 60 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (30x2x0,5), đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 5.851.890 đồng;

- 25 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 100 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (50x2x0,5), đã qua sử dụng và 150 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 60 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (30x2x0,5), đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 4.876.575 đồng;

- 175 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 100 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (50x2x0,5), đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 7.420.875 đồng;

- 110 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 100 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (50x2x0,5), đã qua sử dụng và 60 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 60 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (30x2x0,5), đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 6.191.130 đồng;

- 80 mét cáp viễn thông, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 60 lõi dây đồng được bọc nhựa nhiều màu sắc, loại cáp (30x2x0,5), đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 2.035.440 đồng;

Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 26.375.910 đồng (*Hai mươi sáu triệu ba trăm bảy lăm nghìn bốn trăm bốn mươi đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại có trình bày: Nhất trí với bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Thanh B và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm Trung tâm viễn thông huyện Đông Hưng đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo và không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng số 03/CT-VKSĐH ngày 20/12/2021 đã truy tố bị cáo Trần Thanh B, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Thanh B từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Thanh B.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng yêu cầu bị cáo Trần Thanh B phải hoàn trả cho số tiền thiệt hại theo định giá là 26.375.910 đồng và lấy lại toàn bộ số dây cáp đã thu hồi để khắc phục lại tuyến cáp. Bị cáo B đã bồi thường xong cho Trung T viễn thông số tiền 26.375.910 đồng ngày 25/11/2021.

- Bà Nguyễn Thị H2 yêu cầu bị cáo Trần Thanh B phải bồi thường cho bà số tiền 7.950.000 đồng. Bị cáo B đã bồi thường xong cho bà Nguyễn Thị H2 ngày 24/11/2021.

* Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo Trần Thanh B nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù

hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 22/10/2021 tại thôn Tr, xã Q, huyện Đông Hưng (Bút lục số 07 đến 10); Các Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (Bút lục số 63 đến 87); Biên bản làm việc xác định số lượng tài sản trộm cắp (Bút lục số 61 đến 62); Kết luận giám định tài sản số 197/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng; Lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Trọng Ph; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị H2; Lời khai của những người làm chứng và người chứng kiến anh Lưu Xuân B2, anh Nguyễn Văn Th, bà Phạm Thị L cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/10/2021 đến 22/10/2021, bị cáo Trần Thanh B đã 05 lần có hành vi lén lút trộm cắp cáp treo viễn thông lõi đồng của Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng tại tuyến cáp thôn Tr, xã Q, huyện Đông Hưng với tổng tài sản trộm cắp là 830 mét dây cáp treo viễn thông lõi đồng, gồm 340 mét loại (50x2x0,5) và 490 mét loại (30x5x0,5), tổng trị giá tài sản trộm cắp là 26.375.910 đồng.

[2.2] Hành vi của bị cáo Trần Thanh B đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về Hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2....”.

[2.3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, làm gián đoạn

thông tin liên lạc tại khu vực dân cư bị cắt dây cáp, gây mất trật tự trị an xã hội, gây T lý hoang mang, lo lắng và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân ở địa phương.

[2.4] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng: “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả khắc phục hậu quả; Ngoài ra bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam; Bỏ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 và đại diện theo ủy quyền của bị hại tại phiên tòa xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo trước khi bị bắt là lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh B.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng yêu cầu bị cáo Trần Thanh B phải bồi thường cho số tiền thiệt hại theo định giá là 26.375.910 đồng và đề nghị trả lại toàn bộ số dây cáp đã thu hồi để khắc phục lại tuyến cáp đã bị hư hỏng, bị cáo B đồng ý và không có ý kiến gì. Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho Trung tâm viễn thông số tiền 26.375.910 đồng ngày 25/11/2021. Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng không yêu cầu giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị H2 yêu cầu bị cáo Trần Thanh B phải bồi thường cho bà số tiền 7.950.000 đồng. Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho bà Nguyễn Thị H2 ngày 24/11/2021, bà H2 không yêu cầu giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 80 mét cáp viễn thông loại (30x2x0,5); 88 kg cáp viễn thông loại (50x2x0,5); 44,5 kg cáp viễn thông loại (30x2x0,5) thu hồi được, Cơ quan

điều tra đã trả lại cho Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng cần được chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng cùng 2 sim, không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trần Thanh B cần được chấp nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, B sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp qua giám định, tra cứu chiếc xe này có biển kiểm soát 17-149P của ông Trần Đình T, sinh năm 1958 (là bố đẻ bị cáo B), ông T không biết bị cáo B sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông T cần được chấp nhận.

- Đối với biển số xe số 26G1-025.13 mà bị cáo B đeo vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda để đi trộm cắp tài sản cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với các đồ vật gồm: 01 kim cắt cáp bằng kim loại màu đen trắng, hai tay bọc ốp nhựa màu đỏ; 01 thang gấp cầm tay bằng kim loại màu trắng; 02 guốc trèo cột điện bằng kim loại màu trắng; 01 dây đai an toàn; 02 cà lê bằng kim loại màu trắng (01 chiếc số 24, 01 chiếc số 19), bị cáo B khai của bị cáo mua để dùng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 áo khoác bằng vải màu xanh phía trước ngực áo có in logo Viettel, sau áo có in dòng chữ Công ty Cổ phần công trình Viettel; 01 túi xách dạng vải dù có 02 dây xách màu đen, phía trước túi có in logo Viettel; 01 đôi găng tay bằng vải len màu trắng đỏ đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 06 đoạn cáp dài nhất 23cm, ngắn nhất là 06cm, cụ thể: 01 đoạn cáp dài 21cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 17cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 23cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 08cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 19cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 20cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 20/12/2021.

[6] Trong vụ án này: Đối với bà Nguyễn Thị H2 là người mua số dây cáp do B trộm cắp bán, khi mua bà H2 không biết là tài sản trộm cắp nên không có

căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Điều 323 Bộ luật Hình sự là đúng quy định.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh B phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh B: **09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày chấp Hành án (được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2021 đến ngày 18/11/2021).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh B.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Trung T Viễn thông huyện Đông Hưng đã nhận đủ số tiền 26.375.910 đồng do bị cáo Trần Thanh B và gia đình bồi thường khắc phục và Trung T viễn thông huyện Đông Hưng không yêu cầu giải quyết.

- Bà Nguyễn Thị H2 đã nhận đủ số tiền 7.950.000 đồng do bị cáo B và gia đình bồi thường và bà Nguyễn Thụ H2 không yêu cầu giải quyết.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trung tâm Viễn thông huyện Đông Hưng: 80 mét cáp viễn thông loại (30x2x0,5); 88 kg cáp viễn thông loại (50x2x0,5); 44,5 kg cáp viễn thông loại (30x2x0,5).

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trần Thanh B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng cùng 2 sim.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Trần Đình T, sinh năm 1958 (là bố đẻ bị cáo B) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, B sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp qua giám định, tra cứu chiếc xe này có biển kiểm soát 17-149P.

- Tịch thu, tiêu hủy biển soát xe số 26G1-025.13 mà bị cáo B đeo vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda sử dụng đi trộm cắp tài sản.

- Hóa giá nộp ngân sách nhà nước: 01 kìm cắt cáp bằng kim loại màu đen trắng, hai tay bọc ốp nhựa màu đỏ; 01 thang gấp cầm tay bằng kim loại

màu trắng; 02 guốc treo cột điện bằng kim loại màu trắng; 01 dây đai an toàn; 02 cà lê bằng kim loại màu trắng (01 chiếc số 24, 01 chiếc số 19).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác bằng vải màu xanh phía trước ngực áo có in logo Viettel, sau áo có in dòng chữ Công ty Cổ phần công trình Viettel; 01 túi xách dạng vải dù có 02 dây xách màu đen, phía trước túi có in logo Viettel; 01 đôi găng tay bằng vải len màu trắng đỏ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 06 đoạn cáp dài nhất 23cm, ngắn nhất là 06cm, cụ thể: 01 đoạn cáp dài 21cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 17cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 23cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 08cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 19cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (50x2x0,5) bên trong có 100 lõi đồng; 01 đoạn cáp dài 20cm cáp viễn thông vỏ bằng nhựa màu đen loại cáp (30x2x0,5) bên trong có 60 lõi đồng không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi Hình án dân sự huyện Đông Hưng ngày 20/12/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh B và đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/01/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn THnh

